

Số: 38/2011/TT-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2011

**THÔNG TƯ**

**Quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí hoạt động chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh dịch vụ chứng khoán**

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh Giá 2002;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của các Bộ ngành, Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí hoạt động chứng khoán áp dụng tại tổ chức kinh doanh dịch vụ chứng khoán như sau:

**Điều 1. Đối tượng chịu phí**

Tổ chức, cá nhân sử dụng các dịch vụ liên quan đến triển khai hoạt động chứng khoán, được cung cấp bởi các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư, thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, ngân hàng giám sát, ngân hàng chỉ định thanh toán, ngân hàng thương mại tham gia thị trường trái phiếu, phải nộp phí hoạt động chứng khoán theo quy định tại Thông tư này.

**Điều 2. Mức thu phí**

Mức thu phí quy định tại Biểu phí hoạt động chứng khoán ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 3. Tổ chức thu, nộp và quản lý sử dụng**

1. Phí hoạt động chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh dịch vụ chứng khoán quy định tại Thông tư này là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Đơn vị thu phí là các tổ chức kinh doanh dịch vụ chứng khoán có nghĩa vụ

nộp thuế đối với các khoản thu phí này theo quy định của pháp luật và có quyền quản lý, sử dụng số tiền thu phí sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật.

2. Các quy định khác về thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí không đề cập tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phí và lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2006.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011. Thông tư này thay thế các Thông tư số 01/2000/TT-UBCK1 ngày 17/4/2000 hướng dẫn tạm thời chế độ thu phí đối với các khách hàng của các tổ chức kinh doanh, dịch vụ chứng khoán, Thông tư số 02/2000/TT-UBCK1 ngày 14/11/2000 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Thông tư số 01/2000/TT-UBCK1 ngày 17/4/2000.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**